

KẾ HOẠCH
Hoạt động của hội đồng trường mầm non Tân Lập Thành
Năm học 2024 – 2025

Căn cứ Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT, ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, về việc ban hành điều lệ trường Mầm non;

Căn cứ kế hoạch số: 10/KH - TLT ngày 19 tháng 9 năm 2024 của Trường MN Tân Lập Thành, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 -2025;

Trường MN Tân Lập Thành xây dựng kế hoạch hoạt động của Hội đồng trường năm học 2024 -2025 như sau:

I. Mục tiêu, phương hướng chung

Tập trung quán triệt mọi chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước trong lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường; góp phần nâng cao nhận thức và hành động đúng nhằm thực hiện các mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ mà đơn vị, ngành đề ra đáp ứng nhu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.

Quyết nghị về các mục tiêu, chiến lược, các dự án, kế hoạch đầu tư phát triển giáo dục và giám sát hoạt động của hội đồng trường trong nhiệm vụ năm học 2024 – 2025.

II. Nhiệm vụ, quyền hạn của hội đồng trường

1. Quyết nghị về mục tiêu, chiến lược, các dự án, kế hoạch đầu tư phát triển giáo dục kế hoạch, phương hướng phát triển của nhà trường;

2. Quyết nghị về quy chế hoặc sửa đổi, bổ sung quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt;

3. Quyết nghị về chủ trương sử dụng tài chính, tài sản của nhà trường;

4. Giám sát việc thực hiện các nghị quyết của Hội đồng trường, việc thực hiện Quy chế dân chủ trong các hoạt động của nhà trường; giám sát các hoạt động của nhà trường.

III. Cơ cấu tổ chức

Hội đồng trường mầm non Tân Lập Thành gồm các thành viên như sau:

1. Đ/c Nguyễn Hoàng Quyên - Hiệu trưởng - Chủ tịch hội đồng

2. Đ/c Phạm Thị Nhội - Phó hiệu trưởng - Phó chủ tịch hội đồng

3. Đ/c Dương Thị Thanh - TT Tổ mầm chồi - UV hội đồng

4. Đ/c Trần Thị Thu Thảo - Tổ trưởng VP - Thư ký

5. Đ/c Lê Thị Ngọc Hân – BTCĐ – UV hội đồng

6. Ông: Vũ Đức Việt – Trưởng BDD CMHS - UV hội đồng

7. Ông: Võ Hoài Phú – PCT UBND phường Nghĩa Trung - UV hội đồng

IV. Chỉ tiêu cần đạt

1. Chỉ tiêu trong năm học 2024 – 2025

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN và phát triển Chương trình: triển khai các giải pháp, phát huy tính chủ động của nhà trường trong việc phát triển chương trình GDMN phù hợp với điều kiện của nhà trường, địa phương, khả năng và nhu cầu của trẻ. Chú trọng cảnh quan môi trường vật chất luôn Sáng, xanh, sạch, đẹp, thân thiện, hạnh phúc và môi trường tinh thần luôn được hiểu, được yêu thương, được tôn trọng. Có nhiều không gian cho trẻ hoạt động ngoài trời. Khuyến khích tổ chức các hoạt động thực hành, Các hoạt động trải nghiệm giáo dục kiến thức an toàn giao thông, phát động phong trào như “Công trường an toàn”, “An toàn giao thông là nụ cười trẻ thơ”..., phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, tham quan ngoài nhà trường phải được tổ chức thảo luận, thống nhất xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động trước khi tổ chức cho trẻ thực hiện. Tạo cơ hội cho trẻ “Mỗi ngày đến trường là một ngày vui”, “Học bằng chơi, chơi mà học”. Tăng cường các hoạt động trải nghiệm ngoài trời phù hợp với điều kiện thời tiết và điều kiện cơ sở vật chất của trường. Phát huy hiệu quả các trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi cũng như điều kiện tự nhiên hiện có để giúp trẻ có cơ hội phát triển toàn diện.

- Tăng cường Tiếng Việt cho trẻ em mầm non vùng dân tộc thiểu số, tiếp tục thực hiện kế hoạch triển khai Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng DTTS giai đoạn 2016 -2020, định hướng đến 2025. Nhà trường chủ động rà soát khả năng sử dụng tiếng Việt của trẻ để có căn cứ xác định mục tiêu, lựa chọn nội dung, phương pháp tăng cường tiếng Việt phù hợp với đối tượng trẻ em và điều kiện của nhà trường. Tham mưu chính quyền địa phương huy động cha mẹ trẻ là người dân tộc thiểu số tham gia hỗ trợ tăng cường tiếng. Đầu tư CSVC trường lớp và xây dựng cảnh quan môi trường tăng cường tiếng Việt cho trẻ em; tiếp tục thực hiện đúng, đầy đủ chính sách đối với trẻ em và giáo viên trực tiếp dạy trẻ người DTTS theo quy định; nâng cao chất lượng tăng cường chuẩn bị tốt tiếng Việt cho trẻ em mẫu giáo trước khi vào lớp một.

- Tổng kết, đánh giá Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, giai đoạn 2021- 2025” bảo đảm chất lượng, hiệu quả. Trường có giải pháp phù hợp để hoàn thiện các nội dung của Chuyên đề. Tiếp tục thực hiện các nội dung của chuyên đề đi vào chiều sâu để CBQL và giáo viên thấm nhuần từng tiêu chí; nhân rộng đa dạng các mô hình điểm; tổ chức hội thảo/tọa đàm, giao lưu chuyên môn, sinh hoạt cụm trường, tham quan học tập chia sẻ kinh nghiệm giữa các trường MN trong và ngoài tỉnh. Chú trọng giáo dục bản sắc văn hóa truyền thống các dân tộc, tình yêu quê hương đất nước phù hợp từng lứa tuổi của trẻ thông qua các hoạt động vui chơi, trải nghiệm để xây dựng “dấu ấn” riêng của mỗi trường (Tùy tình hình thực tế của nhà trường để xây dựng góc địa phương nhằm làm nổi bật được sắc màu, không gian văn hóa các dân tộc và bảo tồn bản sắc văn hóa dân tộc trên địa bàn trẻ đang sinh sống).

Khuyến khích Xây dựng mô hình “Một ngày cùng con ở trường” để huy động sự tham gia của cha mẹ trẻ trong việc chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Tích cực tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho trẻ như: Diễn đàn tuổi thơ, Bé với âm nhạc các dân tộc, Ngày hội dinh dưỡng, Ngày hội thể dục thể thao của bé, Bé với môi trường, Bé làm họa sĩ, Bé yêu tiếng Việt, Cô và bé với đồ dùng, đồ chơi tự tạo... cho trẻ lớp 5 tuổi tham quan trường Tiểu học, doanh trại bộ đội....

- Triển khai có hiệu quả cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh, Ê rô bic ở nơi có điều kiện theo quy định tại Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT và các văn bản của Bộ GDĐT.

*** Chỉ tiêu phấn đấu:**

1. Đối với cháu:

- + Tỷ lệ Bé chăm: 85-90% đối với trẻ 3, 4 tuổi, 95% đối với trẻ 5 tuổi.
- Tổ chức hội thi: “Họa sỹ tí hon”, “hội thi rung chuông vàng” cấp trường.
- Tham gia hội thi “An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai”, Hội thi “Cô và bé với đồ dùng, đồ chơi tự tạo” cấp thành phố
- Tổ chức hoạt động “Ngày hội thể thao của Bé” cấp trường và tham gia cấp thành phố.
- Phối hợp với trung tâm EAROBIC mở các lớp học nhảy cho các bạn có năng khiếu âm nhạc.

2. Đối với giáo viên:

- + 100% giáo viên học tập và nâng cao việc thực hiện chương trình chăm sóc giáo dục trẻ mầm non theo mục tiêu giáo dục đào tạo.
- + Thao giảng 2 đợt: 20 tiết: 10 giỏi – 8 khá – 2 Trung bình
- + Kiểm tra chuyên đề: 3gv/năm: 02 giỏi – 01 khá.
- + Kiểm tra toàn diện: 3năm: 01 giỏi – 02 khá.
- + Kiểm tra theo định kỳ - Kiểm tra đợt xuất.
- + Dự giờ đợt xuất:
- * Dự giờ:
 - BGH-CD-TK: 190 tiết (Dự giờ khảo sát tay nghề, dự giờ thi GVĐG, dự giờ kiểm tra TD và CD, dự giờ bồi dưỡng và đợt xuất, dự giờ thao giảng)
 - Giáo viên dự giờ: 200 tiết (Dự giờ khảo sát, dự giờ thao giảng, dự giờ tiết dạy tốt...)
- + Thi đồ dùng dạy học: 1 lần/năm: bộ có chất lượng. Hàng tháng làm đồ dùng dạy học (Cuối tháng) (1 bộ Mâm – Chôi; 1 bộ Lá)
- + Kiểm tra hồ sơ: 2 lần/năm. Trong đó: Hồ sơ ban giám hiệu, công đoàn, khối trưởng, chi đoàn: Đảm bảo chất lượng tốt.
- Hồ sơ giáo viên:
 - Đợt 1: 5 bộ: 3 tốt – 2 khá.
 - Đợt 2: 5 bộ: 3 tốt – 2 khá.
- + Xây dựng 02 tiết dạy tốt và 01 tiết hội giảng chuyên đề.

+ Bồi dưỡng tay nghề cho giáo viên: 3 tiết, đạt khá lên giỏi: 2 tiết, Trung bình lên khá 02 tiết.

+ Tổ chức thi GVĐG cấp trường, đạt: 06 giáo viên.

+ 50% cán bộ quản lý và giáo viên tham gia viết sáng kiến kinh nghiệm.

2. Các khoản thu chi:

2.1. Khoản thu học phí theo quy định:

Nhà trường tiến hành thu theo tháng, nếu phụ huynh có nhu cầu có thể nộp hết 01 lần.

Số tiền thu được để lại 40% bổ sung cải cách tiền lương, 60% còn lại chi hoạt động chuyên môn theo Nghị quyết 54/2016/NQ-HĐND, ngày 22/12/2016 của HĐND tỉnh Đắk Nông về việc ban hành quy định mức thu, quản lý sử dụng các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

Đối tượng miễn học phí:

- Học sinh hộ nghèo; trẻ khuyết tật, tàn tật có khó khăn về kinh tế; trẻ em không có người nuôi dưỡng;

- Đối với trẻ em 5 tuổi.

Đối tượng giảm 50%: Trẻ em mẫu giáo và học sinh phổ thông có cha mẹ thuộc hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ

2.2. Các khoản thu và mức thu các khoản dịch vụ phục vụ

2.2.1. Khoản thu dịch vụ phục vụ cho công tác bán trú

Căn cứ Thông tư số 48/2011/TT-BGDĐT, ngày 25/10/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy định chế độ làm việc giáo viên mầm non;

Căn cứ Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND ngày 20 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc quy định các khoản thu và mức thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

- Mục đích yêu cầu:

Hợp đồng thuê người nấu ăn phục vụ học sinh ăn bán trú cả ngày ở trường ; giáo viên làm ngoài giờ chăm sóc giấc ngủ cho trẻ; trang bị đồ dùng bán trú, đồ dùng cá nhân trẻ; tiền điện; nước uống; tiền ăn hằng ngày.

- Đối tượng hưởng lợi: Tất cả học sinh trong nhà trường.

- Hình thức huy động: Huy động bằng hình thức chuyển khoản (Khuyến khích phụ huynh chuyển khoản bằng cách quét mã QR hoặc chuyển khoản qua tài khoản ngân hàng của nhà trường), Huy động bằng tiền mặt (Đối với phụ huynh chưa có điều kiện có tài khoản tại ngân hàng) từ phụ huynh có nhu cầu gửi con bán trú tại trường.

Nhà trường chia làm 2 đợt thu: Đợt I: Từ đầu năm học, Đợt II bắt đầu từ tháng 12/2024 đến cuối năm học.

Đối tượng miễn các khoản dịch vụ: Những học sinh không có nguồn nuôi dưỡng hoặc mồ côi cả cha lẫn mẹ. Học sinh có cha, mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên.

Đối tượng được giảm 50% các khoản dịch vụ: Học sinh bị khuyết tật (Có giấy chứng nhận khuyết tật của cơ quan có thẩm quyền).

3.1. Khoản thu dịch vụ phục vụ cho công tác bán trú

3.1. Thu tiền ăn, chi khác: 25.000đ/cháu/ngày (Cháu ở điểm chính)

* Kế hoạch chi:

- Tiền ăn: 20.000đ/cháu/ngày (1 bữa chính và 1 bữa phụ) bao gồm: thực phẩm tươi sống, gạo, gia vị, đồ khô...

- Tiền chi khác: 5.000đ/cháu/ngày

Trong đó chi các khoản:

- Chất đốt (gas)

- Đồ dùng vệ sinh: giấy vệ sinh, nước lau sàn nhà, nước tẩy nhà vệ sinh, xà phòng giặt, lifebuoy, bột thông cống...; cây lau nhà, chổi nhựa, chổi đốt, chổi rế, xô, chậu... cho các lớp và nhà bếp.

3.2. *Thu tiền thuê người nấu ăn (Cháu ở điểm chính)*

- Dự kiến mức thu: 100.000đ/cháu/tháng x 9 tháng = **900.000 đồng/cháu/năm**

- Dự kiến số trẻ: 100 cháu x 900.000 đồng/trẻ/năm = **90.000.000đ/năm**

* *Kế hoạch chi:*

Sử dụng 80% nguồn thu, chi trả cho người trực tiếp nấu ăn gồm 2 người, mỗi người 50%.

Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá/tháng	Tổng số tiền/tháng	80%/tháng	Số tháng	Số tiền/năm học
Trẻ	100	100.000đ	10.000.000	8.000.000đ	09	72.000.000đ
Người nấu ăn	2	4.000.000đ	8.000.000đ		09	72.000.000đ
Tổng cộng						72.000.000đ

Sử dụng 20% nguồn thu, chi trả cho công tác quản lý hành chính, cán bộ quản lý, nhân viên có liên quan. Trong đó, chi Hiệu trưởng 25%, phó hiệu trưởng 24%, Nhân viên kế toán, thủ quỹ 24%, bảo vệ 3%.

Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá/tháng	Tổng số tiền/tháng	20%/tháng	Số tháng	Số tiền/năm học
Trẻ	100	100.000đ	10.000.000	2.000.000đ	09	18.000.000đ
Tổng cộng						18.000.000đ

(Số tiền chi trả cho đội ngũ nấu ăn, quản lý, nhân viên phục vụ liên quan hàng tháng chưa có khoản chênh lệch dự kiến thất thu do trẻ nghỉ học và một số phụ huynh không nộp đủ; số tiền chi này điều chỉnh chi tăng/giảm dựa vào số học sinh nộp tiền trong năm học)(tăng – giảm có sự điều chỉnh, bổ sung).

3.3. *Thu tiền chăm sóc giấc ngủ: (Cháu ở điểm chính)*

- Dự kiến mức thu: 120.000đ/cháu/tháng x 9 tháng = **1.080.000 đồng/cháu/năm**

- Dự kiến số trẻ: 100 cháu x 1.080.000 đồng/trẻ/năm = **108.000.000 đồng/năm.**

* *Kế hoạch chi:*

Sử dụng 80% nguồn thu, chi trả thù lao cho người chăm sóc giấc ngủ trẻ buổi trưa (8 GV).

Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá/tháng	Tổng số tiền/tháng	80%/tháng	Số tháng	Số tiền thu/năm học
-------------	----------	---------------	--------------------	-----------	----------	---------------------

Trẻ	100	120.000đ	12.000.000đ	9.600.000đ	09	86.400.000đ
Gv	8	1.200.000đ	9.600.000	-	09	86.400.000đ

Sử dụng 20% nguồn thu, chi trả cho công tác quản lý hành chính, cán bộ, nhân viên có liên quan. Trong đó, chỉ chi Hiệu trưởng 25%, phó hiệu trưởng 24%, Nhân viên kế toán, thủ quỹ 24%, bảo vệ 3%.

Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá/tháng	Tổng số tiền/tháng	20%/tháng	Số tháng	Số tiền thu/năm học
Trẻ	100	120.000đ	12.000.000đ	1.920.000đ	09	17.280.000đ

Số tiền thù lao chi trả cho người chăm sóc giấc ngủ, quản lý, nhân viên có liên quan hàng tháng chưa có khoản chênh lệch dự kiến thất thu do trẻ nghỉ học và một số phụ huynh không nộp đủ; số tiền chi này điều chỉnh chi tăng/giảm dựa vào số học sinh nộp tiền trong năm học) (tăng – giảm có sự điều chỉnh, bổ sung).

3.4. Khoản thu đồ dùng bán trú, dịch vụ phục vụ trực tiếp cho người học (Cháu ở điểm chính)

- Dự kiến mức thu: Theo Nghị quyết 06/2021/NQ-HĐND

Stt	Nội dung	Số HS dự kiến thu	Mức thu/hs/năm	Dự kiến thu/năm học	Dự kiến chi/năm học
-	Trang bị đầu cấp	40 (Học sinh mới)	300.000đ	12.000.000đ	12.000.000đ
-	Trang bị hàng năm	60 (Học sinh cũ)	100.000đ	6.000.000đ	6.000.000đ
Tổng cộng				18.000.000đ	18.000.000đ

- Dự kiến chi: Sửa chữa, nâng cấp, trang bị, thay mới cơ sở vật chất, đồ dùng, dụng cụ phục vụ bếp ăn bán trú. (Có bảng tính kế hoạch thu, chi trang bị đầu cấp và trang bị hàng năm kèm theo)

4. Dịch vụ phục vụ trực tiếp người học

Stt	Các khoản thu	Đơn vị tính	Mức thu	Số tháng	Số tiền thu/năm
-	Nước uống tại lớp	Đồng/Trẻ/tháng	8.000đ	09	72.000đ

3. Về công tác tổ chức nhân sự:

Hội đồng nhà trường phối kết hợp với các tổ chức đoàn thể làm công tác xây dựng, quy hoạch cán bộ nguồn chủ chốt, kê cận dựa trên năng lực, nhiệt tình, hiệu quả

công việc được giao, phẩm chất đạo đức lối sống. Tạo điều kiện tốt nhất để cán bộ nguồn được bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cũng như trình độ lý luận chính trị.

4. Giám sát thực hiện các nghị quyết của hội đồng trường

Hội đồng trường căn cứ Điều lệ trường mầm non, các điều khoản đã ban hành, yêu cầu:

+ 100% thành viên trong hội đồng trường phải thường xuyên chủ động học tập, nghiên cứu các chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của nhà nước, của ngành để nâng cao nhận thức, có khả năng giám sát tốt các thành viên thực hiện quyết nghị. Hội đồng trường đề ra, nghiêm túc, hiệu quả.

+ 100% thành viên trong hội đồng trường phải thực hiện nghiêm túc các công tác tổ chức, đoàn thể cá nhân trong nhà trường thực hiện các mục tiêu, kế hoạch, nhiệm vụ của nghị quyết hội đồng trường đề ra theo tháng, quý, năm để đánh giá kết quả thực hiện một cách chính xác, từ đó rút kinh nghiệm và có các biện pháp kịp thời các nhiệm vụ của hội đồng trường trong năm học 2024 – 2025 và các năm tiếp theo.

+ Hội đồng trường duy trì chế độ sinh hoạt, hội họp với nội dung sát thực, dân chủ, công khai, đúng quy trình.

+ Hội đồng trường phải triển khai kịp thời nhiệm vụ đến toàn thể thành viên của hội đồng để thực thi có hiệu quả theo nghị quyết, kế hoạch đã ban hành.

+ Hàng năm, hàng kỳ hội đồng trường phải mở hội nghị tổ chức sơ kết, đánh giá xem xét kết quả thực hiện của các tổ chức đoàn thể, cá nhân trong việc thực hiện nghị quyết chi bộ, nghị quyết hội đồng trường, nghị quyết hội nghị viên chức - NLĐ

V. Những giải pháp thực hiện:

Động viên tuyên truyền cán bộ, giáo viên, nhân viên, mỗi thành viên trong hội đồng trường tích cực học hỏi nâng cao nhận thức về tư tưởng, chính trị, đạo đức, tinh thần trách nhiệm để cùng hội đồng trường thực hiện nhiệm vụ chính trị, triển khai kế hoạch có hiệu quả trong năm học 2024 – 2025 nhằm đưa chất lượng giáo dục đáp ứng yêu cầu nền kinh tế tri thức trong giai đoạn hiện nay.

Hội đồng trường phải chủ động cùng với các tổ chức liên quan đến thực hiện quyền hạn, chức năng, nhiệm vụ theo điều lệ trường mầm non đã quy định, chống các biểu hiện hình thức, ỷ lại, chủ quan, làm việc qua loa, hoặc chung chung.

Phải làm tốt tổ chức giám sát, thực hiện các nhiệm vụ, đảm bảo tính khách quan, công khai, công bằng, dân chủ, kịp thời.

Đặc biệt tìm ra những giải pháp kiểm tra, thanh tra việc thực hiện thực thi của các tập thể, cá nhân; tiến hành đánh giá, xem xét và đề nghị ban lãnh đạo hội đồng trường xem xét, xử lý.

VI. Tổ chức hoạt động:

Hội đồng trường họp thường kỳ ít nhất 2 lần/năm. Trong trường hợp cần thiết, khi hiệu trưởng hoặc ít nhất một phần ba số thành viên hội đồng trường đề nghị, chủ tịch hội đồng trường có quyền triệu tập phiên họp bất thường để giải quyết vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của nhà trường. Chủ tịch hội đồng nhà trường có thể mời đại diện chính quyền và đoàn thể địa phương tham dự cuộc họp của hội đồng trường khi cần thiết.

Phiên họp hội đồng trường được công nhận là hợp lệ khi có mặt từ $\frac{3}{4}$ thành viên của hội đồng trường trở nên (Trong đó có chủ tịch hội đồng) nghị quyết của hội đồng trường được thông qua và có hiệu lực khi được ít nhất $\frac{2}{3}$ số thành viên có mặt nhất trí. Các nghị quyết của hội đồng trường được công bố công khai trong toàn nhà trường.

Hiệu trưởng nhà trường có trách nhiệm thực hiện các nghị quyết hoặc kết luận của hội đồng trường về những nội dung được quy định tại khoản 3 điều 18 của điều lệ trường mầm non. Khi hiệu trưởng không nhất trí với nghị quyết hoặc kết luận của hội đồng trường phải kịp thời xin ý kiến của cấp trên. Trong khi chờ ý kiến của cấp trên, hiệu trưởng vẫn phải thực hiện theo nghị quyết hoặc kết luận của hội đồng trường đối với những vấn đề không trái với pháp luật hiện hành và điều lệ trường mầm non.

Trên đây là toàn bộ bản kế hoạch của hội đồng trường mầm non Tân Lập Thành năm học 2024 – 2025. Đề nghị các thành viên trong hội đồng trường, tổ chức đoàn thể, cán bộ giáo viên trong nhà trường nghiêm túc thực hiện, trong quá trình thực hiện có gì khó khăn cần có ý kiến để hội đồng có kế hoạch điều chỉnh kịp thời.

Nơi nhận:

- Các tổ chức đoàn thể;
- Cán bộ GV, NV;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hoàng Quyên